

Kg: CAP, PTK
Cấp 2, 3
3 cấp học



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân quận
Đông Đa
Email:
vanthu_dongda@hanoi.gov.vn
Ngày ký: 2021-04-19 17:08:39

UBND QUẬN ĐÔNG ĐA
BAN CHỈ ĐẠO 138

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 154/KH-BCĐ

Đông Đa, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn quận Đông Đa năm 2021

Thực hiện Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 06/11/2020 của Ban chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng, chống HIV/AIDS thành phố Hà Nội (Ban chỉ đạo 138 Thành phố) về kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 29/3/2021 về Phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố Hà Nội; Ban chỉ đạo 138 quận Đông Đa xây dựng kế hoạch Phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan AIDS, chấm dứt dịch AIDS tại Việt Nam vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) 90% người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình.
- b) 90% người nhiễm HIV trong diện quản lý được điều trị ARV.
- c) 95% bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế.

3. Chỉ tiêu

- a) 217 người nhiễm HIV mới được phát hiện năm 2021.
- b) 80% người nghiện chích ma túy tiếp cận với chương trình Bơm kim tiêm; 60% phụ nữ mại dâm được tiếp cận với chương trình bao cao su; 60% nam có quan hệ tình dục đồng giới tiếp cận với chương trình bao cao su và chất bôi trơn.
- c) 550 người nghiện các chất dạng thuốc phiện được điều trị thay thế bằng thuốc Methadone.
- d) 70% người dân trong độ tuổi từ 15-49 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS và không phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS.
- e) Hoàn thành đủ số mẫu giám sát trọng điểm HIV theo chỉ tiêu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (TTKSBT) Hà Nội giao theo quy định.
- g) 800 người nhiễm HIV/AIDS duy trì điều trị bằng thuốc kháng vi rút (ARV).
- h) 190 người nhiễm HIV bắt đầu được điều trị bằng thuốc ARV.
- i) 80% bệnh nhân đang điều trị ARV được làm xét nghiệm tải lượng HIV để theo dõi hiệu quả điều trị ARV trong đó b 95% bệnh nhân được làm xét

tải lượng vi rút có kết quả tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế (<1000 Cp/ml)

k) 200 người được điều trị dự phòng trước phơi nhiễm bằng thuốc kháng HIV (PrEP).

l) 388 bệnh nhân được cấp thuốc ARV qua nguồn bảo hiểm y tế.

m) 75% người nhiễm đang điều trị HIV/AIDS hoàn thành điều trị dự phòng Lao bằng INH, 92% bệnh nhân đồng nhiễm Lao/HIV được điều trị đồng thời cả lao và ARV.

n) 98% phụ nữ mang thai nhiễm HIV được điều trị thuốc ARV.

o) 100% trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con bằng thuốc ARV và xét nghiệm, chẩn đoán sớm tình trạng nhiễm HIV của trẻ.

p) 100% cán bộ phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được điều trị dự phòng bằng thuốc ARV.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhóm giải pháp về dự phòng lây nhiễm HIV

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin, giáo dục, truyền thông

- Truyền thông đại chúng: Xây dựng, đăng tải các video clip, banner ảnh tĩnh, biểu ngữ cổ động... về phòng, chống HIV/AIDS; tuyên truyền trên mạng xã hội, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Truyền thông dự trên nền tảng công nghệ: Đăng tải các video clip, phim ngắn, thông tin để tuyên truyền trên các mạng xã hội;

- Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở: Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS trên các hình thức thông tin cơ sở (loa phát thanh, bảng tin công cộng, tuyên truyền viên, báo cáo viên cơ sở, tài liệu thông tin cơ sở).

b) Giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV

- Đổi mới tư duy truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, không truyền thông hù dọa; huy động người nhiễm HIV và người thuộc nhóm có hành vi nguy cơ cao tham gia vào các hoạt động truyền thông;

- Nâng cao kiến thức về giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại gia đình, cộng đồng, nơi học tập, nơi làm việc. Triển khai các giải pháp đồng bộ để giảm kỳ thị, phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại các cơ sở y tế;

- Khuyến khích sự tham gia của các nhóm cộng đồng, người nhiễm HIV vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi giám sát việc thực hiện các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV.

c) Mở rộng, đổi mới các biện pháp can thiệp giảm hại, dự phòng lây nhiễm HIV

- Tập trung triển khai các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV cho các nhóm có nguy cơ nhiễm HIV cao, người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới nữ, phụ nữ bán dâm và bạn tình, bạn tiêm chích của người nhiễm HIV;

- Đa dạng hóa các mô hình cung cấp bao cao su và bơm kim tiêm miễn phí phù hợp với nhu cầu của người sử dụng, kết hợp với mở rộng cung cấp bao cao su, bơm kim tiêm qua các kênh;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Đẩy mạnh các mô hình can thiệp cho người sử dụng ma túy tổng hợp, người sử dụng ma túy dạng kích thích Amphetamine (ATS) và người sử dụng đa ma túy;

- Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao. Triển khai điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PEP);

- Cung cấp dịch vụ khám và điều trị phối hợp các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV qua quan hệ tình dục.

2. Nhóm giải pháp về tư vấn xét nghiệm HIV

a) Xét nghiệm sàng lọc HIV

- Đa dạng hóa dịch vụ tư vấn và xét nghiệm HIV. Đẩy mạnh xét nghiệm HIV trong cơ sở y tế, mở rộng xét nghiệm HIV tại cộng đồng, xét nghiệm HIV lưu động và tự xét nghiệm HIV;

- Triển khai các mô hình tư vấn xét nghiệm HIV phù hợp với từng nhóm có hành vi nguy cơ cao, gồm người sử dụng ma túy, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới, phụ nữ bán dâm; mở rộng triển khai xét nghiệm HIV cho bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV; xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai;

- Ứng dụng các kỹ thuật, sinh phẩm xét nghiệm mới, phương pháp lấy mẫu mới trong chẩn đoán nhiễm HIV, xác định những người có hành vi nguy cơ cao để triển khai các biện pháp can thiệp phù hợp phòng lây nhiễm HIV;

- b) Bảo đảm chất lượng xét nghiệm HIV thông qua các hoạt động nội kiểm, ngoại kiểm.

- c) Đẩy mạnh các biện pháp để chuyển gửi thành công người nhiễm HIV từ dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV đến dịch vụ chăm sóc, điều trị bằng thuốc kháng vi rút HIV.

3. Nhóm giải pháp về điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV

a) Mở rộng độ bao phủ dịch vụ điều trị HIV/AIDS

- Điều trị bằng thuốc kháng vi rút HIV (thuốc ARV) cho những người nhiễm HIV ngay sau khi được chẩn đoán xác định. Huy động sự tham gia của y tế tư nhân trong điều trị HIV/AIDS;

- Lồng ghép dịch vụ điều trị HIV/AIDS vào hệ thống khám bệnh, chữa bệnh. Mở rộng chăm sóc và điều trị HIV/AIDS tại tuyến phường, chăm sóc người bệnh HIV/AIDS tại nhà, tại cộng đồng;

- Tăng cường tư vấn và xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai; điều trị ngay thuốc ARV cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV; chẩn đoán sớm, quản lý và điều trị cho trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV;

- Tăng cường dự phòng, phát hiện và điều trị các bệnh đồng nhiễm với HIV/AIDS, gồm lao, viêm gan B, C và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

b) Nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS

- Cập nhật kịp thời hướng dẫn chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, thực hiện tối ưu hóa phác đồ điều trị HIV/AIDS theo các khuyến cáo mới của Bộ Y tế; bảo đảm điều trị an toàn, hiệu quả; cung cấp dịch vụ điều trị HIV/AIDS phù hợp với

tình trạng của người bệnh; tăng cường quản lý, theo dõi và hỗ trợ tuân thủ điều trị HIV/AIDS;

- Mở rộng các hoạt động cải thiện chất lượng điều trị HIV/AIDS, lồng ghép vào hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; mở rộng độ bao phủ các xét nghiệm theo dõi điều trị HIV/AIDS;

- Tăng cường các hoạt động dự phòng và giám sát HIV kháng thuốc; theo dõi, đánh giá và ngăn chặn các phản ứng có hại của thuốc ARV trong điều trị HIV/AIDS; lồng ghép theo dõi cảnh báo sớm HIV kháng thuốc vào quản lý chất lượng điều trị HIV/AIDS.

4. Nhóm giải pháp về giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá và nghiên cứu khoa học

a) Triển khai thu thập, tổng hợp số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS định kỳ theo kế hoạch của Thành phố;

b) Thực hiện giám sát ca bệnh từ khi xác định nhiễm HIV cho đến tham gia điều trị, chuyển đổi cơ sở điều trị, chất lượng điều trị, tuân thủ điều trị và tử vong (nếu xảy ra) đối với từng người nhiễm HIV. Lập bản đồ, xác định các khu vực lây nhiễm HIV cao, xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo dịch để báo cáo, triển khai các biện pháp kiểm soát lây nhiễm HIV kịp thời;

c) Tiếp tục duy trì hoạt động giám sát trọng điểm HIV, STI và giám sát hành vi lây nhiễm HIV phù hợp;

d) Áp dụng phương pháp ước tính quần thể có hành vi nguy cơ cao và dự báo dịch HIV/AIDS phù hợp tình hình mới. Đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Tăng cường chia sẻ và sử dụng dữ liệu trong phòng, chống HIV/AIDS;

e) Triển khai các ứng dụng khoa học công nghệ trong triển khai các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Dự phòng và can thiệp giảm tác hại

1.1. Thông tin giáo dục truyền thông phòng, chống HIV/AIDS

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng:

- + Đối tượng ưu tiên truyền thông: Người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; Người nhiễm HIV; Người có quan hệ tình dục đồng giới; Người bán dâm, mua dâm; Người có quan hệ tình dục với các đối tượng trên, vợ, chồng, bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV.

- + Đối tượng truyền thông khác: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, bao gồm phụ nữ mang thai; Gia đình có người nhiễm HIV; Người thuộc nhóm người di biến động; Lãnh đạo đảng, chính quyền địa phương.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền; tuyên truyền cô đọng trực quan (pano, áp phích...); đăng tải các video clip, phóng sự tuyên truyền trên mạng xã hội.

- Cung cấp tài liệu truyền thông về HIV/AIDS với nội dung và thông điệp phù hợp với nhóm đối tượng, truyền tải thông điệp mới có tính tích cực để giảm kỳ thị phân biệt đối xử của cộng đồng với HIV/AIDS và sự tự kỳ thị của người nhiễm HIV.

- Triển khai các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV theo Chỉ thị số 10/CT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế.

- Tăng cường truyền thông phòng, chống HIV/AIDS nhân sự kiện, đặc biệt là Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và Tháng hành động Quốc gia và Ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS.

- Thực hiện phong trào toàn dân phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư; Mô hình các tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội tham gia phòng, chống HIV/AIDS và các mô hình dựa vào cộng đồng khác.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát hỗ trợ hoạt động phòng chống HIV/AIDS tại các đơn vị.

- Phối hợp 21 Trạm Y tế phường tổ chức hoạt động truyền thông trực tiếp thay đổi hành vi phòng chống HIV/AIDS cho người dân tại cộng đồng dân cư: 01 lớp/năm.

- Triển khai kế hoạch hoạt động phòng chống HIV/AIDS và ký cam kết hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

- Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn trong chương trình phòng, chống HIV/AIDS cho cán bộ y tế, ban ngành đoàn thể: truyền tải thông điệp K=K; Các kiến thức, thành tựu mới trong điều trị và dự phòng lây nhiễm HIV.

1.2. Can thiệp giảm tác hại

1.2.1. Can thiệp giảm tác hại cho nhóm người nguy cơ cao: Nghiện chích ma túy (NCMT), phụ nữ mại dâm (PNMD), nam có quan hệ tình dục đồng giới, vợ/chồng/bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV

- Tiếp tục thực hiện chương trình bơm kim tiêm (BKT), bao cao su (BCS), đẩy mạnh việc phát miễn phí qua tuyên truyền viên đồng đẳng, các hộp bơm kim tiêm cố định, Trạm y tế Phường, cơ sở xét nghiệm, cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, cơ sở điều trị HIV/AIDS.

- Tăng cường kết nối, phối hợp với các dự án triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn Quận.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS tại các Phường thông qua tập huấn, đào tạo về các can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV với các thông điệp truyền thông và chiến lược can thiệp mới; các kỹ năng tiếp cận, truyền thông, giới thiệu chuyển gửi khách hàng tiếp cận dịch vụ y tế.

- Tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS và chương trình can thiệp giảm tác hại trong cơ sở điều trị Methadone.

- Truyền thông trực tiếp cho các nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao nhằm tăng cường kiến thức dự phòng lây nhiễm HIV và chương trình can thiệp giảm tác hại, giới thiệu các dịch vụ xét nghiệm HIV, khám và chữa bệnh các bệnh lây truyền qua đường tình dục và các dịch vụ khác có liên quan.

- Triển khai điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP).

- Phối hợp các hoạt động dự phòng, điều trị HIV/AIDS với các hoạt động hỗ trợ xã hội khác.

1.2.2. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

- Tăng cường công tác truyền thông chương trình Methadone: truyền thông trực tiếp về lợi ích của chương trình điều trị Methadone cho đối tượng đích (người nghiện chích ma túy), tình nguyện viên tham gia chương trình phòng, chống HIV/AIDS, ma túy tại cộng đồng dân cư.

- Tham gia đào tạo, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động điều trị thay thế nghiện chất các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone/Buprenorphine và các chiến lược can thiệp mới.

- Tăng cường công tác khám, tư vấn và điều trị cho bệnh nhân để giảm tình trạng phối hợp sử dụng ma túy tổng hợp trên bệnh nhân điều trị Methadone.

- Duy trì vận hành phần mềm quản lý bệnh nhân điều trị Methadone.

2. Xét nghiệm và giám sát dịch HIV/AIDS

2.1. Tư vấn xét nghiệm HIV

- Mở rộng xét nghiệm tại cộng đồng: Triển khai tư vấn xét nghiệm HIV tại cộng đồng do nhân viên y tế phường, đồng đẳng viên thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các dự án, tổ chức cộng đồng đang triển khai hoạt động tại Quận để tăng cường phát hiện người nhiễm HIV mới.

- Tăng cường tư vấn xét nghiệm HIV tại các cơ sở y tế: Đẩy mạnh tư vấn xét nghiệm tại phòng tư vấn, xét nghiệm tự nguyện (số 194 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung), Phòng khám đa khoa số 3 (số 6 Đông Tác, phường Kim Liên); Triển khai tư vấn xét nghiệm HIV tại 21/21 Phường.

- Về đối tượng tư vấn xét nghiệm: Tập trung triển khai hoạt động thông báo và tư vấn xét nghiệm HIV cho nhóm bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV, con sinh ra từ mẹ nhiễm HIV. Tiếp tục triển khai tư vấn xét nghiệm cho 08 đối tượng đích được quy định tại Thông tư 01/2015/TT-BYT về việc Hướng dẫn tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế: a) Người có hành vi nguy cơ cao; b) Người mắc bệnh lao; c) Người mắc các nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục; d) Người nhiễm vi rút viêm gan C; đ) Phụ nữ mang thai; e) Con của người nhiễm HIV; g) Người phơi nhiễm với HIV; h) Người bệnh đã được khám lâm sàng và xét nghiệm cận lâm sàng nhưng không phát hiện được nguyên nhân gây bệnh hoặc có các triệu chứng lâm sàng nghi ngờ nhiễm HIV.

- Hình thức xét nghiệm: Duy trì các hình thức xét nghiệm cố định tại Phòng tư vấn xét nghiệm tự nguyện HIV, Phòng khám đa khoa số 3, Trạm y tế 21 Phường; Tăng cường xét nghiệm lưu động ngoài cộng đồng bằng kỹ thuật lấy máu mao mạch đầu ngón tay hoặc tự xét nghiệm bằng que thử Oraquick.

- Đảm bảo chất lượng xét nghiệm phòng xét nghiệm.

- Tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật xét nghiệm test nhanh sàng lọc HIV; kỹ năng tư vấn xét nghiệm HIV; kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu xét nghiệm HIV cho các xét nghiệm khẳng định, CD4 và tải lượng vi rút do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội tổ chức.

- Tham dự giao ban mạng lưới về công tác xét nghiệm HIV.

(Chỉ tiêu xét nghiệm phát hiện phân cấp cho các đơn vị tại Phụ lục).

2.2. Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS

- Thu thập, tổng hợp số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS định kỳ theo kế hoạch của Thành phố.

- Triển khai hệ thống giám sát ca bệnh từ khi xác định nhiễm HIV cho đến tham gia điều trị, chuyển đổi cơ sở điều trị, chất lượng điều trị, tuân thủ điều trị và tử vong (nếu xảy ra) đối với từng người nhiễm HIV.

- Lập bản đồ, xác định các khu vực lây nhiễm HIV cao định kỳ hàng năm.

- Triển khai hoạt động giám sát trọng điểm HIV, STI và giám sát hành vi lây nhiễm HIV hàng năm theo quy định của Bộ Y tế.

- Áp dụng phương pháp ước tính quần thể có hành vi nguy cơ cao và dự báo dịch HIV/AIDS phù hợp tình hình mới.

- Tăng cường chia sẻ và sử dụng dữ liệu trong phòng, chống HIV/AIDS.

3. Điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

3.1. Điều trị HIV/AIDS

- Duy trì và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS bằng thuốc ARV tại các cơ sở điều trị trên địa bàn: Phòng khám đa khoa số 3 - TTYT Quận, Bệnh viện đa khoa Đống Đa.

- Phối hợp với trường Đại học Y Hà Nội duy trì mô hình cơ sở cung cấp dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS thân thiện với cộng đồng đích.

- Kết nối dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS (Tư vấn xét nghiệm, HIV/Lao, lây truyền mẹ con,...) chuyển tiếp những người mới được chẩn đoán nhiễm HIV được điều trị ARV. Điều trị ARV sớm/ điều trị ARV trong ngày cho những trường hợp được chẩn đoán nhiễm HIV.

- Duy trì hoạt động cải thiện chất lượng chăm sóc điều trị HIV/AIDS (HIVQUAL).

- Tiếp tục triển khai xét nghiệm CD4, tải lượng HIV qua bảo hiểm y tế cho bệnh nhân đang điều trị ARV tại các cơ sở điều trị ARV, duy trì tỷ lệ dưới ngưỡng ức chế trên 95%.

- Cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh HIV qua bảo hiểm y tế. Tăng cường tư vấn, vận động người nhiễm tham gia bảo hiểm y tế; đảm bảo 100% người nhiễm HIV đang điều trị ARV có thể bảo hiểm y tế.

- Thực hiện cấp thuốc ARV qua bảo hiểm y tế và đồng chi trả thuốc ARV tại các cơ sở điều trị HIV.

3.2. Hoạt động phối hợp HIV/Lao

- Kiện toàn ban điều phối HIV/Lao. Tăng cường công tác tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao. Đẩy mạnh hoạt động kết nối chuyển gửi bệnh nhân HIV nghi mắc lao sang phòng khám lao để được khám chẩn đoán bệnh lao và chuyển gửi bệnh nhân lao nhiễm HIV sang cơ sở điều trị HIV để được điều trị ARV.

- Thực hiện lồng ghép quản lý và cung cấp dịch vụ HIV và Lao tại các Phường.

3.3. Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- Phối hợp chặt chẽ giữa chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản và chương trình phòng, chống HIV/AIDS trong triển khai hoạt động dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Thực hiện dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con theo Quyết định số 5877/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn triển khai dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con tại các cơ sở y tế” nhằm loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Thông tin, truyền thông, tư vấn về lợi ích của xét nghiệm HIV và điều trị ARV sớm cho phụ nữ có thai nhiễm HIV để dự phòng lây truyền cho con.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con từ Quận xuống Phường, tập trung vào việc phát hiện và điều trị ARV sớm phụ nữ mang thai nhiễm HIV và con của họ.

- Điều trị ngay cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV và con của họ theo Quyết định 5456/QĐ-BYT ngày 20/11/2019 của Bộ Y tế về Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS.

- Cung ứng thuốc ARV đảm bảo tính sẵn có, dễ tiếp cận để điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Tư vấn, hướng dẫn cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV và sinh con đi xét nghiệm PCR để chẩn đoán sớm tình trạng nhiễm HIV cho trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV theo đúng quy định.

3.4. Công tác dự phòng phơi nhiễm do tai nạn rủi ro nghề nghiệp

- Đảm bảo thực hiện dự phòng phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp theo Quyết định 5456/QĐ-BYT ngày 20/11/2019 của Bộ Y tế về Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS.

- Các cơ sở điều trị HIV có trách nhiệm tiếp nhận và điều trị dự phòng phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp theo đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế Quận

- Xây dựng các chỉ tiêu chính thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên địa bàn Quận, Phường để làm cơ sở lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hàng năm, trình UBND Quận phê duyệt.

- Triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu chung đã được phê duyệt; hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường triển khai Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 của đơn vị.

- Phối hợp hướng dẫn, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể, UBND phường và chỉ đạo các Trạm y tế Phường huy động mọi nguồn lực để thực hiện các chỉ tiêu được giao,

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu kế hoạch chỉ tiêu, thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên cơ sở các nguồn từ các chương trình dự án quốc tế, chương trình mục tiêu y tế, kế hoạch đảm bảo tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS.

- Chủ trì, phối hợp với UBND, Trạm Y tế Phường:

- + Tổ chức chiến dịch truyền thông cùng với các hoạt động truyền thông thường xuyên về phòng, chống HIV/AIDS theo chỉ đạo của Thành phố.

- + Thực hiện chương trình bơm kim tiêm, bao cao su, đẩy mạnh việc phát miễn phí qua tuyên truyền viên đồng đẳng, các hộp bơm kim tiêm cố định, cơ sở xét nghiệm, điều trị HIV/AIDS, Trạm y tế phường.

- + Rà soát, nắm chắc số bệnh nhân nhiễm HIV chưa được điều trị bằng ARV và chuyển gửi tất cả các bệnh nhân đã được khẳng định nhiễm HIV đến các cơ sở điều trị theo quy định.

+ Kiện toàn hệ thống các cơ sở tư vấn xét nghiệm HIV, bao gồm xét nghiệm tại cộng đồng, tại bệnh viện, tổ chức xét nghiệm phát hiện HIV theo các hình thức cố định và lưu động; xét nghiệm HIV không do nhân viên y tế thực hiện, tự xét nghiệm... tại các phường.

+ Kiện toàn, vận hành các cơ sở điều trị HIV tại Phòng khám đa khoa số 3 - TTYT quận, Bệnh viện đa khoa Đống Đa; tổ chức thu dung bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS vào điều trị theo quy định của Bộ Y tế.

- Chủ động phối hợp với lực lượng Công an giữ gìn, đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở điều trị Methadone. Thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương, lực lượng công an cơ sở các trường hợp bệnh nhân điều trị Methadone vi phạm quy định điều trị tại Nghị định số 90/2016/NĐ-CP để lập hồ sơ đi cai nghiện bắt buộc.

2. Phòng Y tế Quận

- Phối hợp Trung tâm Y tế tham mưu UBND Quận ban hành kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021, tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng, chống HIV/AIDS Quận.

- Phối hợp Trung tâm Y tế đề xuất UBND Quận cấp kinh phí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để đảm bảo kinh phí thực hiện chương trình phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn Quận.

- Phối hợp Trung tâm Y tế và các thành viên BCĐ 138 Quận kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các phường và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Quận.

3. Bệnh viện đa khoa Đống Đa

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận thực hiện triển khai Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2021 trên địa bàn Quận.

- Thực hiện tư vấn, xét nghiệm HIV; tiếp nhận, quản lý và điều trị ARV cho người đến đăng ký vào chương trình chăm sóc điều trị theo Quyết định 5456/QĐ-BYT ngày 20/11/2019 của Bộ Y tế.

- Triển khai cung cấp xét nghiệm CD4, tải lượng HIV cho bệnh nhân đang điều trị ARV tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS.

- Thực hiện báo cáo hoạt động chương trình phòng, chống HIV/AIDS định kỳ, đột xuất theo quy định.

4. Công an Quận

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận tổ chức, triển khai các hoạt động thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn năm 2021 (tìm kiếm ca bệnh, chăm sóc điều trị và chuyển tiếp điều trị người nhiễm HIV...) trong khuôn khổ các quy định hiện hành.

- Phối hợp với Cơ sở điều trị Methadone theo dõi, quản lý số người nghiện ma túy của địa bàn đang điều trị tại các Cơ sở, tiếp nhận thông tin từ cơ sở điều trị Methadone các trường hợp bệnh nhân điều trị Methadone vi phạm quy định điều trị tại Nghị định số 90/2016/NĐ-CP để kịp thời lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc.

- Chỉ đạo Công an 21 phường phối hợp, hỗ trợ các cơ quan y tế tổ chức triển khai các hoạt động tiếp cận và tìm kiếm, phát hiện người nhiễm HIV, đặc

biệt là đối với những người thuộc nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

- Xây dựng và triển khai các phương án phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở điều trị Methadone - số 9 ngõ 107 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận

- Phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức, triển khai các hoạt động thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn Quận năm 2021.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế triển khai các hoạt động tiếp cận và tìm kiếm, phát hiện người nhiễm HIV, đặc biệt là đối với những người thuộc nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin Quận: Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể Quận và UBND các phường đẩy mạnh công tác thông tin giáo dục tuyên truyền nhằm thay đổi hành vi phòng lây nhiễm HIV, giảm kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV trên địa bàn.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận: Phối hợp với Trung tâm Y tế Quận tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe về phòng, chống HIV/AIDS tại các trường học trên địa bàn Quận.

8. Bảo hiểm xã hội Quận: Phối hợp với Trung tâm Y tế và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các phường thực hiện chi trả một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS qua hệ thống bảo hiểm; Đẩy mạnh và mở rộng việc cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh đối với người nhiễm HIV/AIDS thông qua Bảo hiểm y tế.

9. Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận: Căn cứ vào kế hoạch được phê duyệt, trên cơ sở đề xuất của Trung tâm Y tế Quận, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Trung tâm Y tế tổng hợp, tham mưu UBND Quận bố trí nguồn kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp cho để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

10. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Quận

Chỉ đạo các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS các cơ sở Đoàn trực thuộc.

11. Đề nghị Liên đoàn Lao động Quận

- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị y tế triển khai các hoạt động chuyên môn thực hiện mục tiêu thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Chỉ đạo các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho cán bộ, công nhân lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn Quận.

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, trong đó ưu tiên nội dung thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành biết và chủ động tiếp cận hoặc vận động người thân, bạn bè, đặc biệt là những người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV tiếp cận các dịch vụ tiếp cận và tìm kiếm ca bệnh, tư vấn xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS... khi có nhu cầu

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Quận

Phối hợp với Trung tâm Y tế Quận và các cơ quan liên quan chỉ đạo cấp cơ sở tăng cường các hoạt động truyền thông, vận động người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ tiếp cận các dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV và điều trị HIV/AIDS.

13. Đề nghị Ban Tuyên giáo Quận uỷ

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tuyên giáo các ngành, đoàn thể quận, phường tuyên truyền cho các Đảng viên, cán bộ chủ chốt cấp uỷ, chính quyền cơ sở triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của Thành phố, của Quận về công tác phòng, chống HIV/AIDS.

14. UBND 21 phường

- Xây dựng kế hoạch, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS với những chỉ tiêu cụ thể giao cho từng Phường trên địa bàn năm 2021.

- Tổ chức truyền thông quảng bá, tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt là những người có hành vi nguy cơ cao tiếp cận và tham gia các hoạt động này.

- Phối hợp với Trạm Y tế Phường thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao, thúc đẩy các hoạt động tiếp cận, tìm kiếm người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao; tư vấn xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV, động viên người nhiễm HIV tham gia điều trị ARV.

- Bổ sung kinh phí cho các hoạt động thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV như: truyền thông, xét nghiệm HIV, mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV đặc biệt khó khăn. Đảm bảo 100% người nhiễm HIV sinh sống trên địa bàn có thẻ bảo hiểm y tế và tham gia điều trị ARV bằng thẻ bảo hiểm y tế.

Ban chỉ đạo 138 quận Đống Đa đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận và các đoàn thể quận phối hợp, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định./

Nơi nhận:

- BCĐ 138 Thành phố HN;
- Sở Y tế Hà Nội;
- TT: Quận uỷ-HĐND Quận;
- Ban Tuyên giáo Quận uỷ;
- UBMTTQ Quận;
- Các đoàn thể Quận;
- Trung tâm KSBT Hà Nội;
- Thành viên BCĐ 138 Quận;
- BVĐK Đống Đa
- UBND 21 phường;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN



Phó Chủ tịch UBND Quận
Nguyễn Hoàng Giáp

Phụ lục: Chỉ tiêu tư vấn xét nghiệm, phát hiện người nhiễm HIV, chuyển gửi, điều trị ARV, điều trị Methadone các đơn vị năm 2021

*Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch số 154 /KH-BCĐ ngày 19 /4/2021
của Ban chỉ đạo 138 Quận*

STT	Đơn vị	TVXN cho đối tượng nguy cơ cao	Phân cấp số dương tính mới cần phát hiện	Số khách hàng (+) được chuyển gửi đến nơi điều trị ARV	Số BN mới được điều trị ARV năm 2021	Số người nhiễm HIV được điều trị năm 2021	Số BN điều trị Methadone (theo Quận Huyện)	Số BN điều trị Methadone (theo cơ sở điều trị)
1	Văn Miếu	30	1	1				
2	Văn Chương	20	1	1				
3	Cát Linh	20	1	1				
4	Quốc Tử Giám	15	1	1				
5	Hàng Bột	30	1	1				
6	Thổ Quan	30	1	1				
7	Ô Chợ Dừa	30	1	1				
8	Nam Đồng	30	1	1				
9	Quang Trung	15	1	1				
10	Trung Liệt	25	1	1				
11	Ngã Tư Sở	15	1	1				
12	Thịnh Quang	25	1	1				
13	Láng Thượng	20	1	1				
14	Láng Hạ	20	1	1				
15	Khương Thượng	30	1	1				
16	Khâm Thiên	25	1	1				
17	Trung Phụng	30	1	1				
18	Phương Liên	20	1	1				
19	Trung Tự	25	1	1				
20	Phương Mai	25	1	1				

STT	Đơn vị	TVXN cho đối tượng nguy cơ cao	Phân cấp số đương tính mới cần phát hiện	Số khách hàng (+) được chuyển gửi đến nơi điều trị ARV	Số BN mới được điều trị ARV năm 2021	Số người nhiễm HIV được điều trị năm 2021	Số BN điều trị Methadone (theo Quận Huyện)	Số BN điều trị Methadone (theo cơ sở điều trị)
21	Kim Liên	20	1	1				
22	Phòng VCT	1.040	100	90				
23	PKĐK 3	360	96	84	190	800		
24	CSĐT Methadone						470	550
25	BVĐK Đồng Đa		90	81	180	1.650		
Tổng		1.900	307	276	370	2.450	470	550

ĐAT P H